

Số: /QĐ-ĐHNN

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Đề án Đổi mới hoạt động đào tạo sau đại học  
ở Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN giai đoạn 2023 - 2028**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ**

*Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 2755/QĐ-ĐHNN ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN;*

*Căn cứ Quyết định số 3636/QĐ-ĐHQGHN ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế Đào tạo thạc sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội;*

*Căn cứ Quyết định số 3638/QĐ-ĐHQGHN ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế Đào tạo tiến sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội;*

*Theo đề nghị của Trưởng Khoa Sau đại học.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án Đổi mới hoạt động đào tạo sau đại học ở Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội giai đoạn 2023 - 2028.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Trưởng Khoa Sau đại học, Trưởng các đơn vị và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- BGH (để báo cáo);
- Lưu: HCTH, SDH, NH5.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Đỗ Tuấn Minh**

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ**

---\*\*\*---



**ĐỀ ÁN**

**ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO BẬC SAU ĐẠI HỌC Ở**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  
**GIAI ĐOẠN 2023 -2028**

**Hà Nội, 2023**

## MỤC LỤC

|                                                                                                                           |           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>A. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỀ ÁN.....</b>                                                                                   | <b>4</b>  |
| <b>B. NỘI DUNG ĐỀ ÁN .....</b>                                                                                            | <b>6</b>  |
| <b>1. BỐI CẢNH.....</b>                                                                                                   | <b>6</b>  |
| 1.1. Nhu cầu xã hội liên tục đổi mới cùng sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế tri thức trong thế giới toàn cầu hoá..... | 6         |
| 1.2. Quản trị bậc sau đại học có nhiều đổi mới.....                                                                       | 6         |
| 1.3. Tuyển sinh sau đại học đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng gay gắt (xem số liệu đính kèm) .....                      | 6         |
| <b>2. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN.....</b>                                                                               | <b>7</b>  |
| <b>3. THỰC TRẠNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC TẠI TRƯỜNG ĐHNN .....</b>                                                            | <b>9</b>  |
| 3.1. Các triết lý giáo dục áp dụng ở bậc sau đại học tại trường ĐHNN-ĐHQGHN ....                                          | 9         |
| 3.2. Đội ngũ cán bộ.....                                                                                                  | 10        |
| 3.3. Chương trình đào tạo và quy mô đào tạo.....                                                                          | 10        |
| 3.4. Tuyển sinh .....                                                                                                     | 10        |
| 3.5. Giáo trình học liệu .....                                                                                            | 11        |
| 3.6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập.....                                                         | 11        |
| 3.7. Phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá.....                                                                      | 12        |
| 3.8. Công tác hỗ trợ học viên (HV)/nghiên cứu sinh (NCS) .....                                                            | 13        |
| 3.9. Công tác hợp tác quốc tế.....                                                                                        | 15        |
| 3.10. Cơ sở vật chất .....                                                                                                | 16        |
| <b>4. MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP CỦA ĐỀ ÁN .....</b>                                                                           | <b>17</b> |
| 4.1. Mục tiêu .....                                                                                                       | 17        |
| 4.2. Giải pháp .....                                                                                                      | 20        |
| <b>5. KHUNG LOGIC TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG .....</b>                                                                      | <b>27</b> |
| <b>C. KINH PHÍ THỰC HIỆN .....</b>                                                                                        | <b>37</b> |

## **A. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỀ ÁN**

Tên đề án: **Đổi mới hoạt động đào tạo bậc sau đại học tại trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội giai đoạn 2023 -2028** (sau đây gọi tắt là ĐHNN-ĐHQGHN)

Cơ quan chủ quản: Trường ĐHNN-ĐHQGHN

Đơn vị thực hiện: Trường ĐHNN-ĐHQGHN

Thời gian thực hiện Đề án: 2023-2028

### **1. Cơ quan chủ quản: Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN**

Địa chỉ: Đường Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: 024. 37547269

Email: [dhnn@vnu.edu.vn](mailto:dhnn@vnu.edu.vn) Website: <http://ulis.vnu.edu.vn>

### **2. Đơn vị đầu mối thực hiện**

Khoa Sau đại học, ĐHNN- ĐHQGHN.

### **3. Đơn vị phối hợp thực hiện**

Phòng Khoa học Công nghệ, Phòng Hợp tác và Phát triển, Phòng Kế hoạch Tài chính, Trung tâm TTCNTT-TT – HL, Phòng Quản trị, các Khoa đào tạo và học viên, nghiên cứu sinh Trường ĐHNN-ĐHQGHN.

### **4. Ban Chỉ đạo Đề án**

1. Ông Đỗ Tuấn Minh, Hiệu trưởng, Trưởng Ban.
2. Bà Hà Lê Kim Anh, Phó Hiệu trưởng, Phó Trưởng Ban.
3. Ông Huỳnh Anh Tuấn, Trưởng Khoa Sau đại học, Ủy viên thường trực.
4. Bà Nguyễn Thị Mai Hương, GVCC, Khoa Sau đại học, Ủy viên.
5. Bà Nguyễn Thúy Lan, Trưởng Phòng Đào tạo, Ủy viên.
6. Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh, Trưởng Phòng Khoa học Công nghệ, Ủy viên.
7. Ông Lưu Mạnh Kiên, Phụ trách Phòng Hợp tác và Phát triển, Ủy viên.
8. Bà Lê Thị Khánh Trang, Trưởng Phòng Kế hoạch Tài chính, Ủy viên.
9. Bà Ngô Minh Thu, Trưởng Khoa NN&VH Nga, Ủy viên.
10. Ông Phạm Minh Tiến, Trưởng khoa NN&VH Trung Quốc, Ủy viên.
11. Bà Đàm Minh Thủy, Trưởng khoa NN&VH Pháp, Ủy viên.
12. Bà Lê Thị Bích Thủy, Trưởng Khoa NN&VH Đức, Ủy viên.
13. Bà Đào Thị Nga My, Trưởng Khoa NN&VH Nhật Bản, Ủy viên.

14. Bà Trần Thị Hường, Trưởng Khoa NN&VH Hàn Quốc, Ủy viên.
15. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung, Trưởng Khoa Sư phạm Tiếng Anh, Ủy viên.
16. Bà Nguyễn Thị Minh Tâm, Trưởng Khoa NN & VHCNN tiếng Anh, Ủy viên.
17. Bà Hoàng Thị Kim Oanh, NCS QH 2022, Ngôn ngữ Anh, Ủy viên.
18. Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Học viên cao học QH2021.2, Ủy viên.
19. Ông Đỗ Nguyễn Anh, Học viên cao học PG 39, Ủy viên.

**5. Thời gian thực hiện:** Tháng 2 năm 2023 - tháng 2 năm 2028

**6. Kinh phí thực hiện đề án:** Từ các nguồn thu của Nhà trường.

## B. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

### 1. Bối cảnh

1.1. Nhu cầu xã hội liên tục đổi mới cùng sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế tri thức trong thế giới toàn cầu hoá

1.2. Quản trị bậc sau đại học có nhiều đổi mới

1.3. Tuyển sinh sau đại học đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng gay gắt (xem số liệu đính kèm)

- Số lượng tuyển sinh bậc sau đại học tại các trường đại học khác ở Việt Nam (đối với các chuyên ngành ngôn ngữ nước ngoài)

| TT | Cơ sở đào tạo                  | Đào tạo Thạc sĩ |            |            |            |            | Tổng        | Đào tạo Tiến sĩ |          |          |           |          | Tổng      |
|----|--------------------------------|-----------------|------------|------------|------------|------------|-------------|-----------------|----------|----------|-----------|----------|-----------|
|    |                                | 2022            | 2021       | 2020       | 2019       | 2018       |             | 2022            | 2021     | 2020     | 2019      | 2018     |           |
| 1  | ĐH Hà Nội (NNA)                | 50              | 61         | 58         | 57         | 55         | <b>281</b>  | 4               | 2        | 2        | 6         | 3        | <b>17</b> |
| 2  | ĐHSP Hà Nội (LL&PPDHBMTA)      | 60              | 60         | 90         | 60         | 60         | <b>330</b>  |                 |          |          |           |          | <b>0</b>  |
| 3  | ĐH Thái nguyên (NNA)           | 8               | 15         | 18         | 28         | 33         | <b>102</b>  |                 |          |          |           |          | <b>0</b>  |
| 4  | ĐHSP Thái Nguyên (LL&PPDHBMTA) | 17              | 30         | 30         | 0          | 0          | <b>77</b>   |                 |          |          |           |          | <b>0</b>  |
| 5  | Viện mở (NNA)                  | 15              | 20         | 20         | 20         | 20         | <b>95</b>   | 1               | 2        | 2        | 2         | 1        | <b>8</b>  |
| 6  | Viện Hàn Lâm KHXHVN (NNA)      | 0               | 15         | 13         | 22         | 15         | <b>65</b>   |                 |          |          |           |          | <b>0</b>  |
| 7  | ĐH Vinh (LL&PPDHBMTA)          | 0               | 30         | 30         | 30         | 30         | <b>120</b>  |                 |          |          |           |          | <b>0</b>  |
| 8  | ĐH Đà Lạt (NNA)                | 26              | 0          | 0          | 0          | 0          | <b>26</b>   |                 |          |          |           |          | <b>0</b>  |
| 9  | ĐH Cần Thơ (LL&PPDHBMTA)       | 100             | 64         | 59         | 49         | 42         | <b>314</b>  | 14              | 0        | 0        | 0         | 0        | <b>14</b> |
| 10 | ĐHNN- ĐH Đà Nẵng               | 0               | 64         | 55         | 51         | 51         | <b>221</b>  | 1               | 0        | 0        | 0         | 0        | <b>1</b>  |
| 11 | ĐHNN-ĐH Huế                    | 40              | 14         | 21         | 17         | 21         | <b>113</b>  | 0               | 0        | 1        | 2         | 0        | <b>3</b>  |
| 12 | Học viện KHQS                  | 17              | 10         | 13         | 6          | 7          | <b>53</b>   | 1               | 0        | 0        | 0         | 0        | <b>1</b>  |
|    | <b>Tổng số</b>                 | <b>333</b>      | <b>383</b> | <b>407</b> | <b>340</b> | <b>334</b> | <b>1797</b> | <b>21</b>       | <b>4</b> | <b>5</b> | <b>10</b> | <b>4</b> | <b>44</b> |

## 2. Cơ sở pháp lý xây dựng Đề án

Đề án được xây dựng dựa trên các văn bản qui định của Nhà nước, Quốc hội, Bộ giáo dục đào tạo và Đại học Quốc gia Hà Nội bao gồm:

| TT | Tên văn bản                                  | Nơi ban hành           | Trích yếu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----|----------------------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. | Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18.10.2016    | Thủ tướng Chính phủ    | Phê duyệt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam<br><a href="https://drive.google.com/file/d/1zPPIA4jeSEhsyr39Xb4piVbBJW4u6Xkk/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/1zPPIA4jeSEhsyr39Xb4piVbBJW4u6Xkk/view?usp=sharing</a>                                                                                               |
| 2. | Luật số 34/2018/QH14 ngày 19.11.2018         | Quốc hội               | Luật giáo dục đại học sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018<br><a href="https://drive.google.com/file/d/1h7tJq_Au20tcKKN6MRnyMnpVRzJbMV13/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/1h7tJq_Au20tcKKN6MRnyMnpVRzJbMV13/view?usp=sharing</a>                                                    |
| 3. | Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT, ngày 22.6.2021 | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Ban hành quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.<br><a href="https://drive.google.com/file/d/1Sa1zde1ljNnoec8MKoHnb2B-VCrU_Awh/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/1Sa1zde1ljNnoec8MKoHnb2B-VCrU_Awh/view?usp=sharing</a> |
| 4. | Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18.01.2022    | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ<br><a href="https://drive.google.com/file/d/1vLrHETeLh1k53dgvX5IDbICW0mkfywRN/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/1vLrHETeLh1k53dgvX5IDbICW0mkfywRN/view?usp=sharing</a>          |
| 5. | Thông tư 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28.6.2021     | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ                                                                                                                                                                                                                                                                         |

|     |                                                    |                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----|----------------------------------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                    |                              | <a href="https://drive.google.com/file/d/1iZrJDeACu10Xoz8-mFsu0cZCNafGoELI/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/1iZrJDeACu10Xoz8-mFsu0cZCNafGoELI/view?usp=sharing</a>                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 6.  | Thông tư<br>23/2021/TT-BGDDT<br>ngày 30.8.2021     | Bộ Giáo<br>dục và Đào<br>tạo | Ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình<br>độ thạc sĩ<br><a href="https://drive.google.com/file/d/1CcuZs-78uoL24MjUsBp3ok4rxuX7Tzbh/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/1CcuZs-78uoL24MjUsBp3ok4rxuX7Tzbh/view?usp=sharing</a>                                                                                                                                                                                                  |
| 7.  | Hướng dẫn số<br>1405/HD-ĐHQGHN<br>ngày 23.05.2016  | ĐHQGHN                       | Hướng dẫn phân tầng chất lượng các CTĐT<br>trình độ đại học và thạc sĩ tại ĐHQGHN<br>(Viết tắt là Hướng dẫn số 1405/HD-<br>ĐHQGHN);<br><a href="https://docs.google.com/document/d/112XgSDwGCDMsVRHjfS7UYU9ypCEm45oP/edit?usp=sharing&amp;oid=102615228612861050563&amp;rtpof=true&amp;sd=true">https://docs.google.com/document/d/112XgSDwGCDMsVRHjfS7UYU9ypCEm45oP/edit?usp=sharing&amp;oid=102615228612861050563&amp;rtpof=true&amp;sd=true</a> |
| 8.  | Hướng dẫn 480 /HD-<br>ĐHQGHN ngày<br>23.02.2021    | ĐHQGHN                       | Xây dựng Quy hoạch ngành, chuyên ngành<br>đào tạo của Đại học Quốc gia Hà Nội giai<br>đoạn 2021-2025<br><a href="https://drive.google.com/file/d/198lBrntYwjtmcdc9DUbD156wGgMBVbr2/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/198lBrntYwjtmcdc9DUbD156wGgMBVbr2/view?usp=sharing</a>                                                                                                                                                        |
| 9.  | Quyết định số<br>4555/QĐ-ĐHQGHN<br>ngày 22.12.2022 | ĐHQGHN                       | Ban hành qui định về mở ngành và điều<br>chỉnh chương trình đào tạo tại ĐHQGHN<br><a href="https://drive.google.com/file/d/1I1ry0FboiX1pkgeTKgNjEF-SyO0wursF/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/1I1ry0FboiX1pkgeTKgNjEF-SyO0wursF/view?usp=sharing</a>                                                                                                                                                                              |
| 10. | Quy chế 3636/QĐ-<br>ĐHQGHN ngày<br>21.10.2022      | ĐHQGHN                       | Quy chế đào tạo thạc sĩ tại ĐHQGHN ban<br>hành kèm theo Quyết định số 3636 QĐ-<br>ĐHQGHN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |



|     |                                          |        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-----|------------------------------------------|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                          |        | <a href="https://drive.google.com/file/d/1RN_DL6taZwwvC-2RNGf_ozhjByDIAe0y/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/1RN_DL6taZwwvC-2RNGf_ozhjByDIAe0y/view?usp=sharing</a>                                                                                                                                                                                          |
| 11. | Qui chế 3638/QĐ-ĐHQGHN ngày 21.10.2022   | ĐHQGHN | Qui chế đào tạo tiến sĩ tại ĐHQGHN ban hành kèm theo Quyết định số 3638 QĐ-ĐHQGHN<br><a href="https://drive.google.com/file/d/1RN_DL6taZwwvC-2RNGf_ozhjByDIAe0y/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/1RN_DL6taZwwvC-2RNGf_ozhjByDIAe0y/view?usp=sharing</a>                                                                                                     |
| 12. | Hướng dẫn 1011/HD-ĐHQGHN ngày 23.03.2023 | ĐHQGHN | Hướng dẫn tổ chức đào tạo các học phần ngoại ngữ thuộc khối kiến thức chung và xác định chuẩn đầu ra trong chương trình đào tạo đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại Đại học Quốc gia Hà Nội<br><a href="https://drive.google.com/file/d/1W2FdzIolbX-Lvw0Zv_NCDqATRtmf0TJy/view?usp=sharing">https://drive.google.com/file/d/1W2FdzIolbX-Lvw0Zv_NCDqATRtmf0TJy/view?usp=sharing</a> |

### 3. Thực trạng đào tạo sau đại học tại trường ĐHNN

#### 3.1. Các triết lý giáo dục áp dụng ở bậc sau đại học tại trường ĐHNN-ĐHQGHN

Với mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đáp ứng yêu cầu của xã hội theo chuẩn quốc tế, với tầm nhìn tới năm 2030 là trở thành trung tâm đào tạo và nghiên cứu có uy tín trong khu vực về giáo dục ngoại ngữ, ngôn ngữ, quốc tế học và một số ngành khoa học xã hội và nhân văn có liên quan, trường ĐHNN-ĐHQGHN theo đuổi các triết lý giáo dục sau đây ở bậc sau đại học:

- Lấy người học làm trung tâm (Learner-centeredness)
- Chủ trương thuyết đồng kiến tạo (Co-constructivism)
- Tăng cường tính tự chủ của người học (Learner autonomy)

### 3.2. Đội ngũ cán bộ

Số giảng viên cơ hữu tham gia các hoạt động đào tạo sau đại học là 142 giảng viên, trong đó có 129 (trên tổng số 161) tiến sĩ, 10 phó giáo sư, 03 giáo sư.

Số giảng viên thỉnh giảng dạy bậc sau đại học là 17 giảng viên, trong đó có 14 tiến sĩ, 01 phó giáo sư, 02 giáo sư.

### 3.3. Chương trình đào tạo và quy mô đào tạo

Hiện nay Trường ĐHNN-ĐHQGHN đang triển khai đào tạo 13 chương trình đào tạo chuẩn ĐHQGHN bậc thạc sĩ theo 2 định hướng ứng dụng và nghiên cứu, 02 chương trình liên kết quốc tế bậc thạc sĩ và 8 chương trình đào tạo bậc tiến sĩ chuẩn ĐHQGHN với 901 học viên cao học, trong đó: 679 học viên thuộc các CT chuẩn ĐHQGHN, 222 học viên chương trình liên kết (145 GĐ1 và & 77 GĐ2) và 63 nghiên cứu sinh.

| Loại chương trình    | Số lượng chương trình | Số lượng học viên         |
|----------------------|-----------------------|---------------------------|
| Thạc sĩ chuẩn ĐHQGHN | 13                    | 679                       |
| Thạc sĩ liên kết     | 2                     | 222 (145 GĐ1 và & 77 GĐ2) |
| Tiến sĩ chuẩn ĐHQGHN | 8                     | 63                        |

### 3.4. Tuyển sinh

Trong những năm qua, Nhà trường luôn coi trọng và làm tốt công tác tuyển sinh. Công tác tuyển sinh đại học trong 5 năm vừa qua đạt kết quả tốt cả về số lượng và chất lượng. Kết quả tuyển sinh cụ thể như sau:

Số lượng tuyển sinh bậc sau đại học tại ĐHNN-ĐHQGHN giai đoạn 2018-2022 như sau:

| Khóa đào tạo | Số lượng tuyển sinh |      |                 | Tổng |
|--------------|---------------------|------|-----------------|------|
|              | Đào tạo Thạc sĩ     |      | Đào tạo Tiến sĩ |      |
|              | Chuẩn ĐHQGHN        | LKQT |                 |      |
| QH2018       | 136                 | 50   | 10              | 196  |
| QH2019       | 135                 | 60   | 11              | 206  |
| QH2020       | 178                 | 61   | 9               | 248  |
| QH2021       | 182                 | 57   | 6               | 245  |
| QH2022       | 164                 | 77   | 21              | 262  |
| Tổng số      | 795                 | 305  | 57              | 1157 |

Có thể thấy, số lượng tuyển sinh hàng năm của trường ĐHNN nhìn chung cao gấp 4–5 lần so với các trường đại học khác. Nếu nhìn vào bức tranh toàn cảnh chúng ta sẽ thấy trong những năm gần đây, nhu cầu học sau đại học thấp, chỉ tiêu đào tạo cao, số chương trình đào tạo tăng lên, cũng như số trường đào tạo bậc sau đại học tăng. Càng ngày càng có thêm các trường đại học mở mã ngành đào tạo thạc sĩ. Theo các nhà giáo dục, số ngành, trường đào tạo sau đại học tăng mạnh. Thêm vào đó, các cơ quan có nhu cầu đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ hầu như đã hoàn thành chỉ tiêu. Ngoài ra, sinh viên học đại học xong thích đi làm hơn là học tiếp. Họ xác định được nhu cầu học của bản thân theo cách thực tế hơn chứ không còn tình trạng học thạc sĩ theo phong trào, hay thất nghiệp thì đi học thạc sĩ. Điều đó đồng nghĩa với việc số học viên thi tuyển vào bậc sau đại học vào các trường ngày càng ít đi.

Như vậy, con số tuyển sinh đầu vào sau đại học như trên trong bối cảnh chung của hiện tại cho thấy trường ĐHNN vẫn đang có uy tín rất cao trong việc đào tạo bậc sau đại học và có sức thu hút rất lớn.

### **3.5. Giáo trình học liệu**

Hiện trạng việc số hóa học liệu dành cho bậc Sau đại học cụ thể như sau:

- Tiếng Anh: 352 tài liệu
- Tiếng Đức: 40 tài liệu
- Tiếng Nga: 37 tài liệu
- Tiếng Nhật: 8 tài liệu

Các tài liệu nhìn chung không cập nhật.

### **3.6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập**

#### **3.6.1. Hạ tầng công nghệ thông tin**

Từ năm 2012 đến nay, Trường ĐHNN - ĐHQGHN tăng cường đầu tư và kiện toàn hạ tầng CNTT phục vụ việc giảng dạy. Hiện nay, hệ thống công nghệ thông tin của Trường cơ bản đáp ứng được nhu cầu của giảng viên và sinh viên nhà Trường. Các khu giảng đường đã được lắp đặt hệ thống mạng LAN kết nối nội bộ, đường truyền internet ổn định và có hệ thống wifi tại các khu giảng đường cũng như một số khu vực trong khuôn viên Trường.

Hệ thống phòng học đa chức năng cũng được xây dựng gồm: (1) Các phòng lab tại A2 và B3 với tổng số hơn 400 máy tính kết nối mạng, phục vụ các công việc thi hết học phần các môn học trực tuyến, cho sinh viên đăng ký lớp môn học vào đầu mỗi học kì, phục

vụ hội thảo dịch giả định; (2) Hệ thống video conferencing tại tầng 2 nhà C2 để tổ chức buổi học, trao đổi thảo luận trực tuyến, chia sẻ hình ảnh, dữ liệu và tổ chức các buổi hội thảo trực tuyến.

Hệ thống xây dựng học liệu gồm 01 phòng quay, 01 phòng kỹ thuật, máy quay, máy dựng video, máy dựng âm thanh đáp ứng tốt nhu cầu xây dựng học liệu video và audio, đồng thời có thể tổ chức các buổi livestream để dạy học trực tuyến.

Các phần mềm hỗ trợ quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến như: (1) Mã nguồn mở Moodle để triển khai xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến elearning.ulis.vnu.edu.vn; (2) Hệ thống LMS và TMS (nâng cấp từ hệ thống Moodle) phối hợp xây dựng với Công ty Tinh Vân ứng dụng vào triển khai tổ chức quản lý và đào tạo trực tuyến; (3) Phần mềm tổ chức thi trực tuyến I-test hỗ trợ tạo ngân hàng đề thi, tổ chức và quản lý thi trực tuyến; (4) Máy quét và phần mềm chấm thi Mrtest để triển khai chấm trắc nghiệm tự động; (5) Phần mềm Vmix kết hợp với hệ thống Trường quay ảo 3D và bộ Cube tạo thành hệ thống Streaming có thể ứng dụng trong việc tạo 1 buổi học trực tuyến trực tiếp giữa giảng viên và sinh viên mà không cần gặp mặt, giảng viên có thể tiếp nhận ý kiến của sinh viên và trả lời trực tiếp trên video, đồng thời tổ chức các buổi tập huấn, phổ biến các nội dung chung hoặc quy chế....Có thể livestream từ bất cứ vị trí nào (không nhất định phải tại trường quay) nếu sử dụng thiết bị Cube.

### **3.6.2. Hệ thống bài giảng điện tử**

Trong 2 năm gần đây, Khoa Sau đại học đã xây dựng được số bài giảng điện tử cho 51/ 130 học phần. Tuy vậy, theo phản ánh của các cán bộ giảng dạy sau đại học, hệ thống quản lý lớp học trực tuyến Teams khó sử dụng đối với người học và người dạy bậc sau đại học. Do đó, việc dạy và học sử dụng bài giảng điện tử trên Teams chưa thực sự hiệu quả.

### **3.7. Phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá**

Phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá được thực hiện như qui định trong các học phần thuộc các chương trình Thạc sĩ và Tiến sĩ đã được phê duyệt.

Phương pháp giảng dạy thấm nhuần triết lý:

- Lấy người học làm trung tâm (Learner-centeredness)
- Chủ trương thuyết đồng kiến tạo (Co-constructivism)
- Tăng cường tính tự chủ của người học (Learner autonomy)

Phương pháp kiểm tra đánh giá bao gồm đánh giá thường xuyên và đánh giá cuối khoá. Đánh giá thường xuyên được thể hiện qua các hoạt động thảo luận, trình bày nhóm, viết journal, viết phản hồi sau khi đọc bài báo, viết book review v.v

### **3.8. Công tác hỗ trợ học viên (HV)/nghiên cứu sinh (NCS)**

Công tác hỗ trợ HVCH/NCS được thực hiện bằng nhiều biện pháp, dưới nhiều hình thức và diễn ra trong suốt quá trình người học tham gia vào các CTĐT từ giai đoạn chuẩn bị thi tuyển, dự tuyển, học tập, nghiên cứu, công bố các công trình nghiên cứu khoa học cho đến giai đoạn bảo vệ luận văn, luận án.

#### ***Hỗ trợ thí sinh trong quá trình chuẩn bị thi tuyển, dự tuyển***

Các hoạt động hỗ trợ thí sinh trong quá trình chuẩn bị thi tuyển, dự tuyển bao gồm: 1) Tổ chức tư vấn, định hướng, ôn tập củng cố kiến thức môn cơ bản và cơ sở cho thí sinh dự thi; 2) Hướng dẫn thí sinh chuẩn bị tốt về chuẩn đầu vào ngoại ngữ 2, ôn thi để lấy các chứng chỉ ngoại ngữ; 3) Tổ chức các lớp dự bị tiến sĩ, bồi dưỡng kiến thức, phương pháp nghiên cứu, lựa chọn CBHD cho đối tượng dự bị nghiên cứu sinh; 4) Hỗ trợ ứng viên NCS công bố để đủ điều kiện dự tuyển. Tỷ lệ đỗ của các thí sinh tham gia các lớp ôn tập khá cao. Các lớp dự bị tiến sĩ được tổ chức đều đặn mỗi năm từ 1 đến 2 khóa với số lượng từ 7 đến 12 ứng viên/khóa. Số ứng viên đủ điều kiện về công bố tăng hàng năm.

#### ***Hỗ trợ người học trong quá trình học tập và nghiên cứu***

Các hoạt động hỗ trợ người học trong quá trình học tập và nghiên cứu bao gồm: 1) Tổ chức tuần định hướng cho HV, NCS, hướng dẫn HV, NCS khai thác các nguồn tài liệu nội và ngoại sinh phục vụ học tập và nghiên cứu, tổ chức cho NCS đăng ký các học phần bổ sung và các học phần tự chọn ngay từ khi nhập học. Người học nắm được các mốc thời gian chính của quá trình học tập, cách khai thác các nguồn học liệu khác nhau, sớm xác định định hướng nghiên cứu; 2) Tổ chức các lớp chuyên đề nhằm cung cấp kiến thức nền tảng ngành và chuyên ngành và bồi dưỡng phương pháp nghiên cứu cho HV, NCS ngay từ đầu khóa học. HV/NCS nắm vững kiến thức và kỹ năng nghiên cứu. Số lượng người học bảo vệ đúng hạn tăng hàng năm; 3) Giám sát chặt chẽ quá trình học tập và nghiên cứu của HV, NCS, yêu cầu NCS nộp cho khoa SĐH bản kế hoạch học tập và nghiên cứu toàn khóa, báo cáo tiến độ học tập và nghiên cứu kèm biên bản làm việc với CBHD định kỳ 3 tháng 1 lần đối với HVCH và 6 tháng 1 lần/NCS. Yêu cầu NCS hoàn thành báo cáo các chuyên đề trong 2 năm đầu của khóa học. HVCH thực hiện chế độ báo cáo nghiêm túc, số HV bảo vệ đúng hạn tăng; 4) Tổ chức CLB NCKH dành riêng cho HVCH và NCS, sinh hoạt chuyên

môn theo các chuyên đề. Yêu cầu HV, NCS tích cực tham gia CLB. HV, NCS trình bày các chuyên đề của mình theo lịch đăng ký để các nhà khoa học góp ý. Một tỉ lệ NCS tích cực tham gia và đánh giá cao vai trò của CLB. NCS ngày càng nắm vững hơn vấn đề nghiên cứu; 5) Khuyến khích HV, NCS bảo vệ thử các chuyên đề, luận văn, luận án của mình trước khi bảo vệ chính thức có sự hướng dẫn, đánh giá của CBHD và các nhà khoa học khác. Chất lượng luận án ngày càng cao. NCS tự tin hơn khi bảo vệ chính thức. Chưa có trường hợp phải bảo vệ lại như trước đây; 6) Xây dựng các cộng đồng học thuật, tạo môi trường chia sẻ, học hỏi giữa các HV, NCS và trao đổi những khó khăn vướng mắc trong quá trình học tập và nghiên cứu của HV, NCS với các nhà khoa học và cán bộ hướng dẫn. Cộng đồng hoạt động theo cơ chế mở, bán chính thức về không gian, thời gian, số người tham dự và chủ đề trao đổi. Một số cộng đồng học thuật, đặc biệt cộng đồng Dịch thuật hoạt động thường xuyên, được NCS đánh giá cao về hiệu quả hoạt động. Tuy nhiên CLB và một số Zemi hoạt động chưa theo kế hoạch đề ra. Số lượng HVCH/NCS một số ngành các ngành chưa tích cực tham gia các hoạt động này do chưa sắp xếp, bố trí được thời gian phù hợp. Hoạt động của các cộng đồng chưa ổn định. Hình thức hoạt động chưa phong phú, chưa thực sự thu hút người học. Chưa có sự giám sát hoạt động của các cộng đồng. Chưa có sự trao đổi thường xuyên với thành viên các cộng đồng. Một số NCS chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của cộng đồng đối với quá trình nghiên cứu. Trong thời gian tới, chúng ta cần đa dạng hóa các hoạt động của cộng đồng (ví dụ: tổ chức các buổi đọc sách cộng đồng tại thư viện Ulis hoặc thư viện ĐHQG, tổ chức các hoạt động dã ngoại, lập diễn đàn của các cộng đồng), tăng cường hỗ trợ CSVC (sử dụng một số phòng chuyên dụng cho các hoạt động của các nhóm cộng đồng), xây dựng chính sách hỗ trợ (ví dụ: công nhận giờ làm việc của CBHD và giờ học tập nghiên cứu của HVCH/NCS), có cơ chế giám sát hoạt động của các cộng đồng, tạo mạng lưới các cộng đồng (trao đổi DS thành viên các cộng đồng, tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề liên cộng đồng).

***Hỗ trợ trong quá trình công bố các công trình nghiên cứu khoa học và bảo vệ luận văn luận án***

Các hoạt động hỗ trợ trong quá trình công bố các công trình nghiên cứu khoa học và bảo vệ luận văn, luận án bao gồm: 1) Mời các chuyên gia nói chuyện, hướng dẫn HV/NCS cách viết bài đăng trên các tạp chí chuyên ngành uy tín trong nước và trên thế giới. HV/NCS nắm được những yêu cốt lõi về nội dung và hình thức của bài báo khoa học. Số HV/NCS viết bài tham dự HT IGRS tăng hàng năm; 2) Tổ chức Hội thảo nghiên cứu

khoa học quốc tế (IGRS) thường niên dành cho HV/NCS. HV/NCS là chủ thể của quá trình tổ chức. Số lượng HVCH/NCS trong nước và quốc tế tham dự tăng hàng năm; 3) Thông tin đầy đủ về các hội nghị, hội thảo khoa học trong và ngoài nước để HV/NCS viết bài và tham dự. Cung cấp danh mục các tạp chí khoa học chuyên ngành cho HV/NCS. Yêu cầu NCS xuất bản được ít nhất 2 bài báo có liên quan đến luận án của mình trên tạp chí chuyên ngành trong 2 năm đầu của khóa học. Đối với HV có ít nhất 1 bài báo có liên quan đến luận văn của mình trên tạp chí chuyên ngành trong 2/3 thời gian của khóa học. Số lượng HV/NCS có bài báo đăng trong Kỷ yếu HT IGRS tăng; 4) Thực hành chính sách cấp học bổng cho những học viên, nghiên cứu sinh xuất sắc, có tiềm năng trong công bố quốc tế kết quả nghiên cứu. Khuyến khích, động viên người học khi tham gia vào các chương trình đào tạo tại Trường; 5) Tổ chức các nhóm cộng tác viết bài công bố quốc tế giữa Ulis và Monash. Đã ký thỏa thuận hợp tác, trao đổi giữa 2 Trường. Đã thống nhất cách thức, quy trình làm việc. Nhóm cộng tác của 2 trường đã ký hợp đồng xuất bản cuốn sách chuyên đề “*Engaging with Australasia: Comparative Research on ELT and English Teacher Education*” với NXB Palgrave MacMillan với sự đóng góp của 32 HVCH/NCS của 2 trường. Sách sẽ được xuất bản vào tháng 11/2023. Tuy nhiên, nhìn chung lượng HV/NCS có bài công bố trên các tạp chí ISI/Scopus chưa cao.

### 3.9. Công tác hợp tác quốc tế

Hoạt động hợp tác quốc tế trong công tác đào tạo và nghiên cứu bậc sau đại học ở trường ĐHNN có thể nói là khá mạnh so với các trường đại học khác. Các hoạt động đó thể hiện ở các mảng sau:

- Hợp tác công bố nghiên cứu và xuất bản sách quốc tế: Trường ĐHNN hợp tác rất chặt chẽ với Trường đại học Monash (Úc) trong nghiên cứu và công bố kết quả nghiên cứu. Hàng năm, các giảng viên của trường ĐH Monash sang trao đổi học thuật thông qua các buổi workshop và hội thảo. Kết quả của các cuộc thảo luận ở những buổi workshop và hội thảo này là việc hợp tác công bố bài báo và sách. Hiện 2 trường đã lên kế hoạch xuất bản cuốn sách thứ hai về quá trình phát triển của bài thi Vstep3-5 thuộc lĩnh vực kiểm tra đánh giá năng lực ngoại ngữ.

- Hợp tác tổ chức Hội thảo: HTNCKH dành cho HVCH và NCS (IGRS) được tổ chức liên tục trong 5 năm thu hút sự quan tâm và tham gia của hơn 500 HVCH/NCS hàng năm. Sản phẩm của Hội thảo là các bài báo có phản biện đăng trong cuốn kỷ yếu hội thảo được in hàng năm;

- Các hoạt động hợp tác trong giảng dạy, hướng dẫn luận văn, luận án được duy trì ở một số chương trình;

- Những năm gần đây, trường ĐHNN đã đào tạo thành công một số học viên quốc tế. Số lượng học viên quốc tế đăng ký học tại trường tuy chưa nhiều, nhưng so với các trường ĐH khác thì điều này đã cho thấy uy tín cao của ĐHNN trong đào tạo SĐH.

### **3.10. Cơ sở vật chất**

Tổng diện tích đất sử dụng của Trường hiện đang là 44128.2m<sup>2</sup>. Khu giảng đường đáp ứng quy định cho việc dạy và học bao gồm: 07 khu giảng đường chính gồm: A2, A3, B2, B3, C1, C2, PTCN với diện tích xây dựng là 5706 m<sup>2</sup> gồm 206 phòng học trong đó có 02 hội trường 75 m<sup>2</sup>, 18 hội trường diện tích từ 80 m<sup>2</sup> và 120 m<sup>2</sup>, 01 hội trường lớn Vũ Đình Liên 400 m<sup>2</sup>. Các phòng học đều được trang bị hệ thống máy chiếu, loa, mic, đài đĩa, máy điều hòa nhiệt độ và bàn ghế thông minh. Các phòng làm việc, không gian làm việc chung phục vụ GV và SV, phòng họp, phòng hội thảo được trang bị điều hòa nhiệt độ, phủ sóng wifi, có máy tính nối mạng Internet. Phòng làm việc của các phòng ban chức năng được trang bị mới hệ thống chiếu sáng đèn LED đã đáp ứng tốt về ánh sáng trong các khu làm việc.

Học viên sau đại học học tập trung tại toà nhà B3. Tòa B3 được trang bị 400 máy tính xách tay, đáp ứng yêu cầu thi và học trực tuyến khi cần. Các khu giảng đường được sửa sang phòng học và nhà vệ sinh, đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho giảng viên và sinh viên. Từ năm 2020 đến nay, nhà Trường đã thực hiện việc cải tạo các không gian làm việc chung tại các giảng đường và tòa nhà làm việc (gọi chung là Homies) cụ thể như sau:

- Homies B2 diện tích 200 m<sup>2</sup>
- Homies B3 diện tích 120 m<sup>2</sup>
- Homies A2 diện tích 125 m<sup>2</sup>
- Homies C3 diện tích 175m<sup>2</sup>
- Homies A1 diện tích 95 m<sup>2</sup>
- Homies Trường THPT Chuyên ngoại ngữ diện tích 75m<sup>2</sup>
- Homies nhà Đa năng diện tích 185 m<sup>2</sup>

Hệ thống Homies đã được hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu làm việc, học tập cho giảng viên, và học viên sau đại học cũng như tổ chức các sự kiện, cần có hội trường, không gian lớn. Tuy vậy, do đặc thù của người học sau đại học cần không gian riêng để nghiên cứu



chuyên sâu, nếu họ được dành riêng một không gian riêng biệt thì sẽ đáp ứng tốt hơn yêu cầu làm việc, học tập và nghiên cứu của học viên và giảng viên sau đại học.

#### **4. Mục tiêu và giải pháp của Đề án**

##### **4.1. Mục tiêu**

###### **4.1.1. Mục tiêu chung**

Tạo sự chuyển biến căn bản về chất lượng đào tạo, hỗ trợ người học đạt được những năng lực và phẩm chất cần thiết thông qua các trải nghiệm học tập, rèn luyện và nghiên cứu ở bậc sau đại học tại trường ĐHNN-ĐHQGHN.

Thông qua quá trình học tập và nghiên cứu tại Trường, người học sẽ có những chuyển biến căn bản, rõ rệt về các năng lực và phẩm chất sau đây:

###### **4.1.1.1. Đối với bậc thạc sĩ**

**MM1. Năng lực nghề nghiệp vững vàng:** HV tự kiến tạo cho mình khối kiến thức khoa học nền tảng và kỹ năng chuyên sâu cho nghiên cứu về lĩnh vực chuyên môn; có khả năng tự điều tiết việc học cho bản thân; vận dụng các chiến lược học tích cực sáng tạo để tự kiến tạo tri thức và năng lực nghề nghiệp bản thân đang theo đuổi.

**MM2. Năng lực nghiên cứu khoa học:** HV có năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề thuộc chuyên ngành được đào tạo; tổ chức nghiên cứu, vận dụng và chuyển giao trong hoạt động nghề nghiệp.

**MM3. Năng lực phát triển bản thân và cộng đồng:** HV phối hợp được với các cộng đồng có liên quan; tham gia vào các hoạt động chính trị, xã hội của cộng đồng để thúc đẩy phát triển xã hội học tập; có khả năng hiểu bản thân, quản lý bản thân và tạo động lực để phát triển bản thân.

**MM4. Năng lực lãnh đạo và truyền cảm hứng:** HV có khả năng xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động học tập tích cực; Có khả năng tạo ảnh hưởng tích cực đối với những người xung quanh.

**MM5. Phẩm chất đặc trưng của học viên ULIS:** Là người học hạnh phúc; Đam mê khám phá tri thức mới; Quan tâm đến kết nối và phục vụ cộng đồng; Sáng tạo trong giải quyết vấn đề; Chủ động, tập trung trong quá trình học tập, nghiên cứu; Hiệu quả trong quản lý thời gian; Thích ứng nhanh với những thay đổi trong các môi trường học tập, nghiên cứu và làm việc khác nhau.

#### **4.1.1.2. Đối với bậc tiến sĩ**

**MP1. Năng lực nghiên cứu khoa học bậc cao:** NCS có trình độ cao về lý thuyết và ứng dụng; có thể thiết lập các nghiên cứu độc lập hoặc nhóm nghiên cứu; truyền đạt những phát hiện nghiên cứu mới tới cộng đồng thông qua các công bố ở những tạp chí trong nước và quốc tế có uy tín; có năng lực phát triển tri thức mới trong những hoàn cảnh phức tạp và khác nhau.

**MP2. Năng lực tổ chức và quản trị nghiên cứu khoa học:** NCS tự kiến tạo cho mình hiểu biết về các tiêu chuẩn, yêu cầu và hành vi chuyên nghiệp cần thiết để quản lý nghiên cứu hiệu quả; phản biện các vấn đề nghiên cứu và chuyên môn bậc cao trong chuyên ngành; quản lý các vấn đề học thuật phức tạp và đưa ra những đánh giá sáng suốt.

**MP3. Năng lực phát triển bản thân và cộng đồng:** Có năng lực hướng dẫn nghiên cứu khoa học và tổ chức triển khai các hoạt động chuyên môn; phát triển các mối quan hệ nghề nghiệp với những người khác khi thích hợp; tự chủ trong việc lập kế hoạch và thực hiện nghiên cứu; có khả năng hiểu bản thân, quản lý bản thân và tạo động lực để phát triển bản thân.

**MP4. Năng lực lãnh đạo, định hướng, dẫn dắt sự đổi mới:** thể hiện khả năng lãnh đạo và tính độc đáo trong việc định hướng, dẫn dắt chuyên môn, đưa ra các kết luận mang tính chuyên môn, khuyến cáo khoa học mang tính chuyên gia, giải quyết các vấn đề thông qua giao tiếp và làm việc hiệu quả với những người khác; hợp tác làm việc với tất cả các bên liên quan để sáng tạo, phát triển và trao đổi kiến thức nghiên cứu, nhằm tạo ảnh hưởng, mang lại những thay đổi tích cực có lợi cho xã hội và nền kinh tế.

**MP5. Phẩm chất đặc trưng của học viên ULIS:** Là người học hạnh phúc; Đam mê khám phá tri thức mới; Có tầm nhìn bao quát trong cách tiếp cận vấn đề; Sáng tạo trong giải quyết vấn đề; Độc lập, tự chủ, hợp tác trong lề lối làm việc; Hiệu quả trong quản lý thời gian; Kiên trì với mục tiêu đặt ra. Thích ứng nhanh với những thay đổi trong các môi trường học tập, nghiên cứu và làm việc khác nhau.

#### **4.1.2. Mục tiêu cụ thể**

(1) Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyển sinh

(2) Rà soát, điều chỉnh, đổi mới nội dung chương trình đào tạo đảm bảo tính liên thông của các chương trình đào tạo từ bậc đại học tới các bậc học thạc sĩ và tiến sĩ, đảm bảo tuân thủ các qui chế qui định đáp ứng nhu cầu của người học và xã hội;

(3) Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá hiệu quả, phù hợp với đối tượng người học nhằm phát triển tính tự chủ, kỹ năng học tập độc lập và học tập suốt đời cho học viên, củng cố kỹ năng tư duy ở tầng bậc cao đồng thời phát triển các kỹ năng hỗ trợ; tăng gắn kết giữa lý thuyết hàn lâm với thực tiễn nghề nghiệp, giúp nâng cao sự đam mê theo đuổi ngành học của người học;

(4) Nâng cao mức độ chuyển đổi số trong tổ chức đào tạo và quản lý người học;

(5) Nâng cao năng lực nghiên cứu và công bố quốc tế, tăng cường trải nghiệm thực tế cho cán bộ giảng dạy sau đại học;

(6) Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, tăng cường kinh nghiệm thực tiễn và mức độ gắn kết với cộng đồng cho người học;

(7) Tăng cường hợp tác phát triển với các đối tác uy tín trong và ngoài nước để thúc đẩy các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, và triển khai các hoạt động phục vụ cộng đồng;

(8) Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác hỗ trợ người học trong quá trình học tập và sau khi tốt nghiệp;

(9) Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu.

#### 4.2. Giải pháp

| TT | Nội dung                                                                                                                                                                            | Giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chỉ tiêu và kết quả cần đạt                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyển sinh                                                                                                                                 | <ol style="list-style-type: none"> <li>Đa dạng hoá các sản phẩm, hình thức truyền thông, tiếp cận đối tượng người học tiềm năng;</li> <li>Tăng cường các trải nghiệm thực tế đối với đối tượng người học tiềm năng;</li> <li>Hỗ trợ người học trong công tác đăng ký, nắm bắt thông tin, đảm bảo các điều kiện đầu vào theo hướng thực chất nhưng vẫn đảm bảo các qui định về công tác tuyển sinh;</li> <li>Triển khai các hoạt động hỗ trợ người học tiềm năng, tư vấn trong tuyển sinh đảm bảo duy trì và phát huy sức thu hút của Trường;</li> </ol>                                                                       | <ol style="list-style-type: none"> <li>Số thí sinh đăng ký thi và trúng tuyển đạt chỉ tiêu.</li> </ol>                                                                                                                                                                                            |
| 2  | Rà soát, điều chỉnh, đổi mới nội dung chương trình đào tạo đảm bảo tính liên thông của các chương trình đào tạo từ bậc đại học tới các bậc học thạc sĩ và tiến sĩ, đảm bảo tuân thủ | <ol style="list-style-type: none"> <li>Cập nhật CDR của CTĐT bám theo Khung trình độ quốc gia VN, thông tư 17/BGDĐT và qui chế mới trong Quyết định 3636 và 3638 của ĐHQGHN;</li> <li>Điều chỉnh chương trình đào tạo theo hướng tăng gắn kết giữa lý thuyết hàn lâm với thực tiễn nghề nghiệp, giúp nâng cao sự đam mê, hứng thú theo đuổi ngành học của học viên;</li> <li>Xây dựng các học phần mới trong các CTĐT theo hướng gắn kết với thực tiễn, tăng cường trải nghiệm, phát triển các kỹ năng bổ trợ cho người học.</li> <li>Lọc bỏ những học phần đã lỗi thời hoặc những nội dung trùng lặp trong chương</li> </ol> | <ol style="list-style-type: none"> <li>100% các CTĐT bậc ThS và bậc TS được điều chỉnh trước ngày 31/12/2023</li> <li>Ban hành đề cương các học phần mới trước ngày 31/06/2024</li> <li>Tổ chức 02 đợt tập huấn phát triển nội dung học phần và hoạt động giảng dạy theo hướng gắn kết</li> </ol> |

| TT | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chỉ tiêu và kết quả cần đạt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | các qui chế qui định đáp ứng nhu cầu của người học và xã hội                                                                                                                                                                                                                                     | trình đào tạo bậc đại học đảm bảo tính liên thông của các chương trình đào tạo từ bậc đại học tới các bậc học thạc sĩ và tiến sĩ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | với thực tiễn, tăng cường trải nghiệm, phát triển các kỹ năng hỗ trợ cho người học cho 80% cán bộ giảng viên.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 3  | Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá hiệu quả, phù hợp với đối tượng người học nhằm phát triển tính tự chủ, kỹ năng học tập độc lập và học tập suốt đời cho học viên, củng cố kỹ năng tư duy ở tầng bậc cao đồng thời phát triển các kỹ năng hỗ trợ; tăng gắn kết giữa lý thuyết hàn | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chia sẻ các phương pháp giảng dạy hiệu quả, phù hợp với đối tượng người học nhằm phát triển tính tự chủ, kỹ năng học tập độc lập và học tập suốt đời cho học viên, củng cố kỹ năng tư duy ở tầng bậc cao đồng thời phát triển các kỹ năng hỗ trợ;</li> <li>2. Tăng cường và khuyến khích mạnh mẽ các phương pháp dạy học tập trung theo hướng tăng gắn kết giữa lý thuyết hàn lâm với thực tiễn nghề nghiệp, giúp nâng cao sự đam mê theo đuổi ngành học của học viên;</li> <li>3. Đầu tư các hợp đồng đổi mới giảng dạy theo nhóm các môn học cốt lõi: đổi mới đề cương, phương pháp, học liệu, phương pháp đánh giá.</li> </ol> | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Định kỳ mỗi năm tổ chức 01 hội thảo cho ít nhất 80% giảng viên tham gia dạy sau đại học, chia sẻ về phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá hiệu quả phù hợp với đối tượng người học nhằm kích thích tính tự chủ, phát triển kỹ năng học tập độc lập và học tập suốt đời cho học viên.</li> <li>2. 80% các học phần đổi mới về phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá theo hướng tăng gắn kết giữa lý thuyết hàn lâm</li> </ol> |

| TT | Nội dung                                                                                                                                         | Giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chỉ tiêu và kết quả cần đạt                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    | lâm với thực tiễn nghề nghiệp, giúp nâng cao sự đam mê theo đuổi ngành học của người học                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | với thực tiễn nghề nghiệp, giúp nâng cao sự đam mê theo đuổi ngành học của học viên.                                                                                                                                                                                                            |
| 4  | Nâng cao mức độ chuyển đổi số trong tổ chức đào tạo và quản lý người học                                                                         | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Trang bị hạ tầng số;</li> <li>2. củng cố và tăng cường học liệu số;</li> <li>3. Nâng cao năng lực số cho cán bộ giảng dạy sau đại học.</li> </ol>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Định kỳ mỗi năm tổ chức 01 hội thảo chuyên đề về đổi mới hoạt động giảng dạy, ứng dụng và quản lý CNTT trong dạy học.</li> <li>2. Đến 2024 đạt tỉ lệ 50% học phần sử dụng học liệu số</li> </ol>                                                      |
| 5  | Nâng cao năng lực nghiên cứu và công bố quốc tế, tăng cường trải nghiệm thực tế và mức độ gắn kết với cộng đồng cho cán bộ giảng dạy sau đại học | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm công bố quốc tế, tăng cường tổ chức hội thảo, đặt hàng chuyên gia chia sẻ kinh nghiệm công bố quốc tế, thành lập nhóm nghiên cứu, đẩy mạnh hoạt động của các cộng đồng chuyên môn;</li> <li>2. Tăng cường trải nghiệm thực tế: phát triển hoạt động trao đổi chuyên môn trong cộng đồng học thuật, kết nối đội ngũ giảng viên với các doanh nghiệp/trường phổ thông/ trung tâm/ tổ chức giáo dục, tổ chức các chuyến thăm quan điền dã, đặt</li> </ol> | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. 01 buổi đặt hàng chuyên gia / năm chia sẻ kinh nghiệm công bố quốc tế hoặc bồi dưỡng chuyên môn theo các nhóm/ cộng đồng phát triển chuyên môn cho cán bộ giảng dạy theo từng học phần.</li> <li>2. 01 buổi tham quan, trao đổi chuyên môn</li> </ol> |

| TT | Nội dung                                                                                                              | Giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chỉ tiêu và kết quả cần đạt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                       | hàng chia sẻ về nghiên cứu phục vụ cộng đồng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | với các doanh nghiệp/trường phổ thông/ trung tâm/ tổ chức giáo dục, tổ chức các chuyến thăm quan điền dã hoặc đặt hàng chia sẻ về nghiên cứu phục vụ cộng đồng / năm                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 6  | Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, tăng cường kinh nghiệm thực tiễn và mức độ gắn kết với cộng đồng cho người học | <ol style="list-style-type: none"> <li>Đưa người học vào tham gia xây dựng cộng đồng học thuật, tham gia vào việc biên tập các kỷ yếu khoa học, tham gia vào các COP;</li> <li>Tăng cường các hoạt động hợp tác trong tổ chức hội thảo quốc tế, viết sách và công bố quốc tế;</li> <li>Xây dựng bộ tài liệu về các phương pháp nghiên cứu khoa học cơ bản để hiểu hỗ trợ học viên (lưu hành nội bộ).</li> </ol> | <ol style="list-style-type: none"> <li>Tiếp tục duy trì 01 hội thảo quốc tế IGRS hàng năm tạo diễn đàn chia sẻ học thuật nghiên cứu khoa học cho học viên sau đại học và những người quan tâm.</li> <li>01 dự án hợp tác viết sách và công bố quốc tế hoặc nhóm nghiên cứu được triển khai.</li> <li>01 bộ tài liệu về các phương pháp nghiên cứu khoa học cơ bản để hiểu hỗ trợ học viên (lưu hành nội bộ) được xây dựng trước 12/2025</li> </ol> |
|    |                                                                                                                       | 1. Trong thời gian học tập tại ULIS, học viên và NCS có ít nhất 1 lần tham gia                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 1. Tối thiểu 03 diễn giả nước ngoài được mời                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

| TT | Nội dung                                                                                                                                                                       | Giải pháp                                                                                                                                                                                                                     | Chỉ tiêu và kết quả cần đạt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 7  | Tăng cường hợp tác phát triển với các đối tác uy tín trong và ngoài nước để thúc đẩy các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, và triển khai các hoạt động phục vụ cộng đồng | <p>trình bày hội nghị hội thảo ngắn hạn trong nước hoặc ngoài nước;</p> <p>2. Tăng cường trải nghiệm thực tế tại các cơ sở làm việc</p>                                                                                       | <p>đến giao lưu trao đổi học thuật tại hội thảo quốc tế IGRS tại Trường;</p> <p>2. Tối thiểu 01 giảng viên nước ngoài được mời tham gia thỉnh giảng, hướng dẫn luận văn, luận án hàng năm;</p> <p>3. 01 qui định được ban hành về việc học viên và NCS có ít nhất 1 lần tham gia trình bày hội nghị hội thảo ngắn hạn trong nước hoặc ngoài nước trong thời gian học ở ULIS;</p> <p>4. 01 chuyến thăm quan trải nghiệm thực tế tại các cơ sở làm việc</p> |
| 8  | Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác hỗ trợ người học trong quá trình học tập và sau khi tốt nghiệp                                                                        | <p>1. Cải cách thủ tục hành chính theo hướng tin học hoá: xây dựng mô hình 1 cửa;</p> <p>2. Cải tiến qui định về thời gian làm luận văn, luận án và có hệ thống giám sát giúp HV/NCS đảm bảo tiến độ học tập, nghiên cứu;</p> | <p>1. Qui định/ công cụ để giám sát và đảm bảo tiến độ làm luận văn, luận án: 1 qui định đối với học viên ThS và 1 qui định đối với học viên TS được ban</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                              |



| TT | Nội dung                                                                 | Giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chỉ tiêu và kết quả cần đạt                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|----|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                          | 3. Cải tiến cách tiến hành bảo vệ luận văn thạc sĩ theo đợt nhằm đảm bảo tiến độ làm luận văn;<br>4. Tổ chức hoạt động thi đua trong học tập và nghiên cứu cho người học;                                                                                                                                      | hành trước ngày 31/12/2023.<br>2. Qui định thu luận văn ThS theo đợt: 3 đợt 1 năm để đảm bảo thời hạn tốt nghiệp cho học viên được áp dụng từ khoá QH2022.<br>3. Cách thức bảo vệ luận văn mới theo đợt được áp dụng từ khoá QH2022.                                                                                 |
| 9  | Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu | 1. Chuẩn hóa các phòng bảo vệ luận văn, luận án;<br>2. Đầu tư phần mềm chống đạo văn;<br>3. Đầu tư phần mềm trích dẫn;<br>4. Nâng cấp các thiết bị làm việc cho đội ngũ chuyên viên giúp cho quá trình phục vụ đào tạo hiệu suất và hiệu quả hơn;<br>5. Mua thư viện trực tuyến phục vụ đào tạo và nghiên cứu. | 1. Sửa sang, lắp đặt màn hình LED khổ lớn, hệ thống âm thanh được trang bị v.v cho phòng bảo vệ luận văn, luận án trước 31 tháng 12 năm 2023.<br>2. 01 buổi hướng dẫn sử dụng, khai thác hệ thống học liệu của Trung tâm CNTT-Truyền thông-Học liệu và Trung tâm Thông tin thư viện ĐHQGHN cho học viên mới nhập học |

| TT | Nội dung | Giải pháp | Chỉ tiêu và kết quả cần đạt                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|----|----------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |          |           | <p>theo khoá được tổ chức đầu khóa học.</p> <p>3. Phần mềm chống đạo văn Turnitin được mua trước tháng 6/2023.</p> <p>4. 01 buổi tập huấn sử dụng Zotero hoặc Medeley được tổ chức/ năm cho toàn thể học viên sau đại học.</p> <p>5. Mua thư viện trực tuyến phục vụ đào tạo và nghiên cứu trước tháng 6/2024.</p> |

## 5. Khung Logic triển khai các hoạt động

| TT  | Hoạt động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Sản phẩm                   | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp                   | Thời hạn hoàn thành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|----------------|-----------------------------------|---------------------|
| 1.  | <b>Mục tiêu 1: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tuyển sinh</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                            |                |                                   |                     |
| 1.1 | Xây dựng chuyên trang tạo trải nghiệm thực tế ảo về quá trình học tập sau đại học tại ĐHNN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 01 chuyên trang thực tế ảo | SĐH            | CNTT/<br>ULIS<br>TV               | 30/06/<br>2023      |
| 1.2 | Tổ chức 1 toạ đàm có chất lượng về những nội dung học thuật mà cộng đồng chuyên môn đang quan tâm và qua đó triển khai truyền thông các chương trình tuyển sinh bằng các hoạt động trước toạ đàm (đưa tin, infographics lên trang fanpage, Facebook của Khoa SĐH, Facebook của Viettesol và đẩy mạnh lượt views, likes và shares), trong toạ đàm (khẳng định uy tín học thuật của Trường thông qua các bài trình bày của các diễn giả tại toạ đàm, đưa thêm các phần trình bày về chương trình đào tạo sau đại học tại toạ đàm) và sau toạ đàm (dùng emails thu được từ người đăng ký tham dự toạ đàm để đưa tin tuyển sinh, dùng hình ảnh của buổi toạ đàm cho các hoạt động quảng bá). | 01 toạ đàm được tổ chức    | SĐH            | Các khoa đào tạo lần lượt tổ chức | 30/06/<br>2024      |

| TT  | Hoạt động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Sản phẩm                                                       | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp                | Thời hạn hoàn thành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------------|---------------------|
| 1.3 | Tổ chức tốt Hội thảo quốc tế thường niên IGRS cho học viên cao học và nghiên cứu sinh. Hội thảo sẽ là kênh quảng bá hiệu quả về uy tín và vị thế của ULIS trong đào tạo sau đại học không những ở trong nước mà còn trên trường quốc tế. Từ đó sẽ thu hút được người học có chất lượng quan tâm tới chương trình đào tạo sau đại học của ULIS. | 01 hội thảo quốc tế tổ chức hàng năm với chất lượng tăng dần   | SĐH            | Các khoa đào tạo               | 2023-2028           |
| 1.4 | Duy trì tốt các hoạt động truyền thông đã và đang có hiệu quả                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                | SĐH            | Các đơn vị và các khoa đào tạo | 2023-2028           |
| 2.  | <b>Mục tiêu 2: Rà soát, điều chỉnh, đổi mới nội dung chương trình đào tạo đảm bảo tính liên thông của các chương trình đào tạo từ bậc đại học tới các bậc học thạc sĩ và tiến sĩ, đảm bảo tuân thủ các quy chế quy định đáp ứng nhu cầu của người học và xã hội</b>                                                                            |                                                                |                |                                |                     |
| 2.1 | Thành lập nhóm chuyên trách nghiên cứu về đổi mới chương trình đào tạo SĐH                                                                                                                                                                                                                                                                     | QĐ thành lập nhóm chuyên trách về chương trình đào tạo SĐH.    | SĐH            |                                | 30/06/2023          |
| 2.2 | Đánh giá các chương trình hiện hành và nhu cầu học viên SĐH; so sánh chương trình hiện hành, nhu cầu                                                                                                                                                                                                                                           | 01 Báo cáo khảo sát thực trạng chương trình hiện hành, nhu cầu | Nhóm chuyên    | Các khoa                       | 31/12/2023          |

| TT  | Hoạt động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Sản phẩm                                                                                                                             | Đơn vị chủ trì                 | Đơn vị phối hợp         | Thời hạn hoàn thành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------|---------------------|
|     | hiện hành với chương trình đào tạo bậc đại học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | người học và đề xuất nội dung cần lược bỏ, điều chỉnh, xây dựng mới và những nội dung trùng lặp với chương trình đào tạo bậc đại học | ên trách chương trình          | đào tạo, SDH            |                     |
| 2.3 | Điều chỉnh nội dung chương trình bám theo Khung trình độ quốc gia VN, thông tư 17/BGDĐT và qui chế mới trong quyết định 3636 và 3638 của ĐHQGHN                                                                                                                                                                                                                                                              | Các chương trình đã được điều chỉnh<br>Tọa đàm giới thiệu về kết quả điều chỉnh chương trình.                                        | Nhóm chuyên trách chương trình | Các khoa đào tạo, SDH   | 30/06/2024          |
| 3.  | <b>Mục tiêu 3: Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá hiệu quả, phù hợp với đối tượng người học nhằm phát triển tính tự chủ, kỹ năng học tập độc lập và học tập suốt đời cho học viên, củng cố kỹ năng tư duy ở tầng bậc cao đồng thời phát triển các kỹ năng bổ trợ; tăng gắn kết giữa lý thuyết hàn lâm với thực tiễn nghề nghiệp, giúp nâng cao sự đam mê theo đuổi ngành học của người học</b> |                                                                                                                                      |                                |                         |                     |
| 3.1 | Thành lập nhóm chuyên trách nghiên cứu về đổi mới hoạt động giảng dạy, và kiểm tra đánh giá trong dạy học bậc sau đại học                                                                                                                                                                                                                                                                                    | QĐ thành lập nhóm chuyên trách về PPGD.                                                                                              | SDH                            | Các Tiểu ban chuyên môn | 30/06//2023         |
| 3.2 | Đánh giá thực trạng hoạt động giảng dạy bậc sau đại học tại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 01 Báo cáo khảo sát thực trạng và nhu cầu của giảng viên.                                                                            | Nhóm chuyên                    | Các Tiểu ban            | 31/12/2023          |

| TT  | Hoạt động                                                                               | Sản phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Đơn vị chủ trì               | Đơn vị phối hợp         | Thời hạn hoàn thành |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------|---------------------|
|     | Trường ĐHNN và nhu cầu đổi mới của giảng viên                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | ên trách PPD H               | chuyên môn              |                     |
| 3.3 | Nghiên cứu, học hỏi phương pháp giảng dạy đại học tiên tiến trên thế giới và trong nước | <p>Bài viết đăng tạp chí hoặc đề tài NCKH về: phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá hiệu quả, phù hợp với đối tượng người học sau đại học nhằm phát triển tính tự chủ, kỹ năng học tập độc lập và học tập suốt đời cho học viên, củng cố kỹ năng tư duy ở tầng bậc cao đồng thời phát triển các kỹ năng bổ trợ; tăng gắn kết giữa lý thuyết hàn lâm với thực tiễn nghề nghiệp, giúp nâng cao sự đam mê theo đuổi ngành học của học viên.</p> <p>Tọa đàm giới thiệu về kết quả nghiên cứu.</p> | Nhóm chuyên viên trách PPD H | Các Tiểu ban chuyên môn | 30/06/2025          |

| TT  | Hoạt động                                                                                                                                                    | Sản phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Đơn vị chủ trì           | Đơn vị phối hợp                               | Thời hạn hoàn thành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------------------------------|---------------------|
| 3.4 | Tổ chức tham quan học hỏi kinh nghiệm về đổi mới hoạt động giảng dạy và ứng dụng CNTT trong giảng dạy tại một số trường đại học trong nước và trong khu vực. | Tổ chức 2-3 chuyến tham quan học hỏi tại nước ngoài (Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Singapore, Ôxtrây lia) và trong nước cho đội ngũ cốt cán và nhóm chuyên trách.<br><br>Báo cáo đề xuất giải pháp áp dụng bài học từ các chuyến tham quan học hỏi vào hoạt động đổi mới giảng dạy của ĐHNN. | Phòng Hợp tác Phát triển | Các khoa đào tạo, nhóm chuyên trách PPDH, SDH | 30/06/2025          |
| 3.5 | Xây dựng kế hoạch và nội dung seminar về đổi mới hoạt động giảng dạy cho đội ngũ giảng viên SDH                                                              | Kế hoạch được phê duyệt;<br><br>Nội dung seminar theo các chuyên đề trong kế hoạch.                                                                                                                                                                                                          | Nhóm chuyên trách PPDH   | Các khoa đào tạo, nhóm chuyên trách PPDH, SDH | 30/06/2024          |
| 3.6 | Tổ chức 01 đợt tập huấn với báo cáo viên là nhóm chuyên trách và chuyên gia trong và ngoài nước về đổi mới hoạt động giảng dạy cho giảng viên SDH.           | 01 đợt tập huấn được tổ chức.<br><br>Báo cáo đánh giá hiệu quả sau khi áp dụng vào thực tiễn giảng dạy của giảng viên.                                                                                                                                                                       | Phòng NCKH               | Nhóm chuyên trách PPDH                        | 31/12/2024          |

| TT  | Hoạt động                                                                                                                  | Sản phẩm                                                                                                                                      | Đơn vị chủ trì         | Đơn vị phối hợp       | Thời hạn hoàn thành |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-----------------------|---------------------|
| 3.7 | Thẩm định và ký hợp đồng đổi mới hoạt động giảng dạy với các môn học/nhóm môn học do các khoa đề xuất.                     | Tập hợp chương trình bài giảng và kịch bản tổ chức giảng dạy, kiểm tra đánh giá của các học phần đổi mới.                                     | Nhóm chuyên trách PPDH | Các khoa đào tạo, SDH | 30/06/2024          |
| 3.8 | Đánh giá hiệu quả đổi mới hoạt động giảng dạy của đề án                                                                    | Báo cáo đánh giá.                                                                                                                             | Nhóm chuyên trách PPDH | Các khoa đào tạo, SDH | 31/12/2028          |
| 4.  | <b>Mục tiêu 4: Nâng cao mức độ chuyển đổi số trong tổ chức đào tạo và quản lý người học</b>                                |                                                                                                                                               |                        |                       |                     |
| 4.1 | Tiếp tục xây dựng hệ thống bài giảng trực tuyến                                                                            | 50% các học phần trong CTĐT xây dựng và sử dụng bài giảng trực tuyến                                                                          | Các khoa đào tạo       | SDH                   | 2023-2028           |
| 4.2 | Tạo cơ chế khuyến khích và hỗ trợ giảng viên sử dụng bài giảng trực tuyến cũng như các ứng dụng CNTT khác trong giảng dạy. | Văn bản quy định về cơ chế khuyến khích giảng viên ứng dụng CNTT trong dạy học;<br>Bổ sung nhân sự kỹ thuật viên hỗ trợ cho CBGD và HVCH/NCS. | SDH                    | Các khoa đào tạo      | 31/12/2023          |



| TT  | Hoạt động                                                                                                                                                                                                   | Sản phẩm                                        | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp    | Thời hạn hoàn thành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------|--------------------|---------------------|
| 4.3 | Tổ chức 01 khóa tập huấn cho đội ngũ giảng viên về ứng dụng CNTT trong quản lý lớp học và tổ chức hoạt động trong lớp học.                                                                                  | Tài liệu tập huấn;<br>Báo cáo kết quả tập huấn. | P.<br>NCK<br>H | SĐH,<br>Chuyên gia | 30/06/<br>2024      |
| 4.4 | Tổ chức 01 khóa tập huấn cho cán bộ quản lý và giảng viên về các phương pháp, công cụ giảng dạy mới sử dụng CNTT hoặc cập nhật các ứng dụng công nghệ mới (new apps, tools, công nghệ AI)                   | Tài liệu tập huấn;<br>Báo cáo kết quả tập huấn. | P.<br>NCK<br>H | SĐH,<br>Chuyên gia | 31/12/<br>2024      |
| 5.  | <b>Mục tiêu 5: Nâng cao năng lực nghiên cứu và công bố quốc tế, tăng cường trải nghiệm thực tế cho cán bộ giảng dạy sau đại học</b>                                                                         |                                                 |                |                    |                     |
| 5.1 | 01 buổi đặt hàng chuyên gia chia sẻ kinh nghiệm công bố quốc tế hoặc bồi dưỡng chuyên môn theo các nhóm/ cộng đồng phát triển chuyên môn cho cán bộ giảng dạy theo từng học phần.                           | Báo cáo kết quả chia sẻ kinh nghiệm             | SĐH            | Các khoa đào tạo   | 30/06/<br>2024      |
| 5.2 | 01 buổi tham quan, trao đổi chuyên môn với các doanh nghiệp/trường phổ thông/ trung tâm/ tổ chức giáo dục, tổ chức các chuyến thăm quan điền dã hoặc đặt hàng chia sẻ về nghiên cứu phục vụ cộng đồng / năm | Báo cáo kết quả tham quan trao đổi chuyên môn   | P.<br>NCK<br>H | SĐH                | 31/12/<br>2024      |

| TT  | Hoạt động                                                                                                                                                                                         | Sản phẩm                                                                                             | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp  | Thời hạn hoàn thành |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|------------------|---------------------|
| 6.  | <b>Mục tiêu 6: Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, tăng cường kinh nghiệm thực tiễn và mức độ gắn kết với cộng đồng cho người học</b>                                                          |                                                                                                      |                |                  |                     |
| 6.1 | Thu hút nhiều người quan tâm hơn đối với hội thảo IGRS                                                                                                                                            | HT IGRS được tổ chức với ít nhất 500 người tham gia hàng năm                                         | SĐH            | Các khoa đào tạo | Hàng năm            |
| 6.2 | Dự án hợp tác công bố, xuất bản sách quốc tế duy trì đúng tiến độ                                                                                                                                 | Sách do nhà xuất bản quốc tế được xuất bản                                                           | SĐH            | ĐH Monash        | 31/12/2023          |
| 6.3 | Xây dựng bộ tài liệu về các phương pháp nghiên cứu khoa học cơ bản dễ hiểu hỗ trợ học viên (lưu hành nội bộ)                                                                                      | Bộ tài liệu được xây dựng và ban hành                                                                | P. NCK H       | Khoa SĐH         | 30/06/2025          |
| 7.  | <b>Mục tiêu 7: Tăng cường hợp tác phát triển với các đối tác uy tín trong và ngoài nước để thúc đẩy các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, và triển khai các hoạt động phục vụ cộng đồng</b> |                                                                                                      |                |                  |                     |
| 7.1 | Tiếp tục duy trì Hội thảo IGRS. Tăng cường, nâng cao vai trò của diễn giả nước ngoài trong các hoạt động trao đổi học thuật tại Trường.                                                           | Các diễn giả nước ngoài tham gia hội thảo IGRS hàng năm tham gia các hoạt động trước và sau hội thảo | SĐH            | Các khoa đào tạo | Hàng năm            |
| 7.2 | Hợp tác với các trường đại học quốc tế và khu vực trong giảng dạy, hướng dẫn luận văn, luận án và nghiên cứu                                                                                      | 01 giảng viên nước ngoài tham gia thỉnh giảng, hướng dẫn luận văn, luận án được mời/năm              | SĐH            | Các khoa đào tạo | 31/12/2023          |
| 7.3 | Xây dựng thêm các chương trình liên kết, chương trình trao                                                                                                                                        | 01 chương trình liên kết quốc tế và 01 chương trình trao đổi                                         | SĐH            | Các khoa đào tạo | 30/06/2024          |

| TT        | Hoạt động                                                                                                                  | Sản phẩm                                                                                 | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp  | Thời hạn hoàn thành |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|------------------|---------------------|
|           | đổi học viên/NCS, giảng viên với các trường đại học quốc tế                                                                | HVCH/NCS và giảng viên với 01 trường đại học quốc tế được xây dựng                       |                |                  |                     |
| 7.4.      | Duy trì hoạt động dự án hợp tác xuất bản sách công bố quốc tế                                                              | 01 sách được xuất bản bởi một NXB quốc tế có uy tín/năm                                  | SĐH            | Các khoa đào tạo | 31/12/2023          |
| <b>8.</b> | <b>Mục tiêu 8: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác hỗ trợ người học trong quá trình học tập và sau khi tốt nghiệp</b> |                                                                                          |                |                  |                     |
| 8.1       | Cải cách thủ tục hành chính theo hướng tin học hoá: xây dựng mô hình 1 cửa;                                                | Quyết định về cơ chế quản lý thủ tục hành chính được ban hành                            | SĐH            |                  | 31/12/2023          |
| 8.2       | Tổ chức hoạt động thi đua trong học tập và nghiên cứu cho người học                                                        | Thông báo về hoạt động thi đua trong học tập và nghiên cứu cho HV/NCS                    | SĐH            |                  | 31/12/2023          |
| 8.3       | Đổi mới quy định thu luận văn theo đợt: 3 đợt/năm để đảm bảo thời hạn tốt nghiệp cho học viên                              | Qui định, kế hoạch thu luận văn theo đợt được xây dựng và thông báo cho học viên và CBHD | SĐH            |                  | 30/06/2023          |
| 8.4       | Đổi mới tiến trình bảo vệ luận văn: tiến hành định kì 3 đợt/năm                                                            | Tiến trình bảo vệ luận văn mới được triển khai từ 2023                                   | SĐH            |                  | 30/06/2023          |
| <b>9.</b> | <b>Mục tiêu 9: Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu</b>                                |                                                                                          |                |                  |                     |
| 9.1       | Xây dựng các phòng đa chức năng phục vụ việc bảo vệ luận                                                                   | Phòng bảo vệ luận văn, luận án được sửa mới                                              | Phòng          | SĐH              | 30/06/2024          |

| TT  | Hoạt động                                                                                                                                                                                                                                                      | Sản phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Đơn vị chủ trì            | Đơn vị phối hợp | Thời hạn hoàn thành |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------|---------------------|
|     | văn, luận án, tổ chức hội nghị, hội thảo trực tuyến, hội đồng giả định, ... đồng thời sử dụng làm không gian học tập, nghiên cứu cho HVCH/NCS                                                                                                                  | (lắp đặt màn hình LED khổ lớn cho phòng bảo vệ luận văn, luận án, hệ thống âm thanh được trang bị, trang thiết bị phục vụ các buổi live stream, hội thảo theo hình thức videoconferencing, hội đồng giả định v.v) được đồng thời sử dụng làm không gian học tập, nghiên cứu cho HVCH/NCS | Quản trị                  |                 |                     |
| 9.2 | Cập nhật, tích hợp và số hóa bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng, khai thác hệ thống học liệu của Trung tâm CNTT-Truyền thông-Học liệu và Trung tâm Thông tin thư viện ĐHQGHN. Tổ chức buổi hướng dẫn sử dụng, cung cấp đường link cho học viên/NCS vào đầu khóa học | Buổi hướng dẫn sử dụng, khai thác hệ thống học liệu được tổ chức vào tuần định hướng đầu các khóa học                                                                                                                                                                                    | TTC<br>NTT-<br>TT -<br>HL | SĐH             | Hàng năm            |
| 9.3 | Đầu tư phần mềm chống đạo văn                                                                                                                                                                                                                                  | Phần mềm Turnitin được trang bị                                                                                                                                                                                                                                                          | TTC<br>NTT-<br>TT -<br>HL | SĐH             | 30/06/2023          |

| <b>TT</b> | <b>Hoạt động</b>                                                                                                                                                                                        | <b>Sản phẩm</b>                                                                                               | <b>Đơn vị chủ trì</b> | <b>Đơn vị phối hợp</b> | <b>Thời hạn hoàn thành</b> |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------|----------------------------|
| 9.4       | Tổ chức 1 buổi tập huấn sử dụng các phần mềm hỗ trợ học tập, nghiên cứu (thu thập, lưu trữ, trích dẫn và chia sẻ tài liệu tham khảo) như Zotero hoặc Mendeley cho giảng viên và học viên /NCS hàng khoá | 1 buổi tập huấn sử dụng Zotero hoặc Mendeley cho giảng viên và học viên/NCS được tổ chức cho mỗi khoá học mới | Trung tâm CNTT-TT-HL  | Phòng KHCN             | 31/12/2023                 |
| 9.5       | Trang bị thiết bị văn phòng cho chuyên viên khoa Sau đại học                                                                                                                                            | Đề xuất được duyệt                                                                                            | TT-HL                 | SĐH                    | 30/06/2023                 |

### **C. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- a. Kinh phí hỗ trợ của ĐHQGHN
- b. Kinh phí của Trường và các nguồn khác

*Hà Nội, Ngày 25 tháng 04 năm 2023*

**HIỆU TRƯỞNG**

**Đỗ Tuấn Minh**